

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai thực hiện Nghị
quyết số 31/2024/NQ-HĐND
ngày 10/7/2024 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 10/7/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND về việc quy định số lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh). Để tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung Nghị quyết nêu trên của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo đúng quy định; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện hoặc báo cáo UBND tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách, chế độ cho các địa phương, đơn vị trong dự toán ngân sách hằng năm; tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ theo quy định; đồng thời, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Giao các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan căn cứ Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết nêu trên của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo kịp thời, hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng xã, phường, thị trấn; chỉ đạo, triển khai thực hiện việc bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở

thôn, tổ dân phố; chủ tịch các hội đặc thù ở cấp xã; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo nguyên tắc sau:

4.1. Ở cấp xã:

a) Khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách và chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã.

b) Đối với các chức danh công chức cấp xã hiện tại đang bố trí 02 người trở lên thì căn cứ tình hình thực tế, năng lực, sở trường của công chức để bố trí 01 công chức đảm nhận công việc chuyên trách Văn phòng Đảng ủy cấp xã theo Kết luận số 2572-KL/TU ngày 04/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Tăng cường bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm chức danh khác (riêng chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã ưu tiên bố trí kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác ở cấp xã để đảm bảo tham mưu tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở cấp xã, không bố trí kiêm nhiệm Thôn, Tổ đội trưởng). Mỗi người kiêm nhiệm không quá 02 chức danh để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ.

d) Tổ chức, hoạt động, quản lý và thành lập hội đặc thù ở cấp xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ); không nhất thiết ở tỉnh, ở cấp huyện có tổ chức hội đặc thù nào, thì ở cấp xã có hội đặc thù đó.

đ) Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, bầu cử, tuyển chọn, tiếp nhận, sử dụng, quản lý, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật và bãi nhiệm, miễn nhiệm, thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; theo Điều lệ, quy định của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể chính trị - xã hội, Hội đặc thù, pháp luật chuyên ngành có liên quan.

4.2. Ở thôn, tổ dân phố:

a) Ở thôn, tổ dân phố đã thực hiện Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, tổ dân phố thì Trưởng Ban công tác Mặt trận và Thôn, Tổ đội trưởng bố trí 01 người.

b) Ở thôn, tổ dân phố đã thực hiện Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thì Trưởng thôn, tổ dân phố và Thôn, Tổ đội trưởng bố trí 01 người.

c) Ngoài các phương án bố trí nêu trên, căn cứ tình hình thực tế có thể bố trí các chức danh khác ở cấp xã kiêm nhiệm các chức danh ở thôn, tổ dân phố.

Đối với những nơi không bố trí kiêm nhiệm Thôn, Tổ đội trưởng thì có thể bố trí Thôn, Tổ đội trưởng chuyên trách (để bảo đảm độ tuổi theo pháp luật dân quân tự vệ) nhưng không vượt quá số lượng 02 người ở mỗi thôn, tổ dân phố.

d) Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, bầu cử, tuyển chọn, quản lý, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật,... đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố thực hiện theo Điều lệ, quy định của Đảng, Mặt trận Tổ quốc; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Luật Dân quân tự vệ, quy định và hướng dẫn của pháp luật chuyên ngành có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, KTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn